

UBND THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH NỘI DUNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA QUY ĐỊNH QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ GIÁ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI BAN HÀNH KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 27/2025/QĐ-UBND NGÀY 22 THÁNG 8 NĂM 2025 CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

QUYẾT ĐỊNH SỐ 27/2025/QĐ-UBND VÀ QUY ĐỊNH BAN HÀNH KÈM THEO	DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	THUYẾT MINH
Quy định quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 27/2025/QĐ-UBND	Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 27/2025/QĐ-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai	
Khoản 2, khoản 3 Điều 14: "2. Tổ chức, cá nhân có trách nhiệm lập phương án giá gửi các Sở quản lý ngành, lĩnh vực đối với hàng hóa, dịch vụ được giao trách nhiệm thẩm định phương án giá trong thời gian tối đa 30 ngày kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu theo dấu bưu điện. Trường hợp phức tạp, tổ chức, cá nhân có quyền gửi văn bản đề nghị kéo dài thời gian lập phương án giá (kèm theo lý do và thuyết minh cụ thể) gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền ; thời gian kéo dài không quá 15 ngày. 3. Tổ chức, cá nhân có trách nhiệm giải trình về phương án giá trong trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu giải trình, báo cáo rõ về một số nội dung tại phương án giá và các tài liệu, hồ sơ kèm theo."	1. Sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 3 Điều 14 như sau: "2. Tổ chức, cá nhân có trách nhiệm lập phương án giá gửi các Sở quản lý ngành, lĩnh vực đối với hàng hóa, dịch vụ được giao trách nhiệm thẩm định phương án giá trong thời gian tối đa 30 ngày kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu theo dấu bưu điện và chịu trách nhiệm toàn diện về tính chính xác, trung thực của các số liệu, dữ liệu trong phương án giá và các tài liệu, hồ sơ kèm theo. Trường hợp phức tạp, tổ chức, cá nhân có quyền gửi văn bản đề nghị kéo dài thời gian lập phương án giá (kèm theo lý do và thuyết minh cụ thể) gửi các Sở quản lý ngành, lĩnh vực đối với hàng hóa, dịch vụ được giao trách nhiệm thẩm định phương án giá ; thời gian kéo dài không quá 15 ngày. 3. Tổ chức, cá nhân có trách nhiệm giải trình về phương án giá trong trường hợp các Sở quản lý ngành, lĩnh vực đối	- Bổ sung phần trách nhiệm trong lập phương án giá theo khoản 4 Điều 1 Nghị định số 128/2026/NĐ-CP. - Sửa đổi cụm từ " cơ quan nhà nước có thẩm quyền " thành " Sở quản lý ngành, lĩnh vực đối với hàng hóa, dịch vụ được giao trách nhiệm thẩm định phương án giá " để thể hiện rõ theo nhiệm vụ thẩm định phương án giá đã được UBND thành phố phân công và quyền yêu cầu giải trình của cơ quan thẩm định tại khoản 1 Điều 10 tại khoản 1 Điều 15 Quy định.

QUYẾT ĐỊNH SỐ 27/2025/QĐ-UBND VÀ QUY ĐỊNH BAN HÀNH KÈM THEO	DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	THUYẾT MINH
	<i>với hàng hóa, dịch vụ được giao trách nhiệm thẩm định phương án giá yêu cầu giải trình, báo cáo rõ về một số nội dung tại phương án giá và các tài liệu, hồ sơ kèm theo."</i>	
Khoản 1 Điều 24: <i>"1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương được phân công tiếp nhận kê khai giá rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ đặc thù thực hiện kê khai giá tại địa phương."</i> Điểm a, điểm d khoản 3 Điều 24: <i>"a) Các cơ quan, đơn vị, địa phương được phân công tiếp nhận kê khai giá rà soát các tổ chức kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá tại địa phương; có văn bản gửi Sở Tài chính trước ngày 10 tháng 01 hàng năm để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Danh sách kê khai giá thuộc thẩm quyền tiếp nhận theo thời hạn quy định tại điểm b khoản này. Thông tin tại Danh sách kê khai giá bao gồm tên công ty, mã số doanh nghiệp, mã số chi nhánh (nếu có).</i> <i>d) Các cơ quan, đơn vị, địa phương được phân công tiếp nhận kê khai giá rà soát, lựa chọn tổ chức kinh doanh hàng hóa, dịch vụ để đưa vào Danh sách kê khai giá tại địa phương đối với những</i>	2. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản của Điều 24 như sau: a) Sửa đổi, bổ sung khoản 1 như sau: <i>"1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương được phân công tiếp nhận kê khai giá rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ đặc thù thực hiện kê khai giá tại địa phương, trừ trường hợp quy định tại khoản 1a, khoản 1b Điều này."</i> b) Bổ sung khoản 1a, khoản 1b vào sau khoản 1 như sau: <i>"1a. Sở Xây dựng rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của Dịch vụ trông giữ xe được đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước.</i> <i>1b. Sở Công Thương rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của Dịch vụ chủ yếu tại chợ ngoài dịch vụ do Nhà nước định giá."</i> c) Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 3 như sau: <i>"a) Các cơ quan, đơn vị, địa phương được phân công tiếp nhận kê khai giá rà soát, lựa chọn các tổ chức kinh doanh hàng hóa, dịch vụ để đưa vào Danh sách kê khai giá tại địa phương đối với những tổ chức kinh doanh hàng hóa, dịch vụ có trụ sở chính trên địa bàn thành phố mà không có tên trong Danh sách kê khai giá của các bộ, cơ quan ngang bộ đã ban hành; có văn bản gửi Sở Tài chính trước ngày 10 tháng 01 hàng năm để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Danh sách kê khai giá thuộc thẩm quyền tiếp nhận theo thời hạn quy định tại điểm b khoản này. Việc lựa chọn tổ chức kinh doanh để đưa vào Danh</i>	- Sửa đổi cụm từ "<i>Ủy ban nhân dân tỉnh</i>" thành "<i>Ủy ban nhân dân thành phố</i>" theo tổ chức hiện nay. - Bổ sung khoản 1a, khoản 1b nhằm quy định rõ trách nhiệm của Sở Xây dựng, Sở Công thương tham mưu UBND thành phố quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của Dịch vụ trông giữ xe được đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước và Dịch vụ chủ yếu tại chợ ngoài dịch vụ do Nhà nước định giá do cơ quan được phân công tiếp nhận kê giá đối với 02 dịch vụ này là UBND các xã, phường. - Sửa đổi điểm a khoản 3 Điều 23 Quy định theo khoản 1 và khoản 3 Điều 4 Nghị định số 128/2026/NĐ-CP - Gộp nội dung của điểm d vào điểm a và bãi bỏ điểm d để tránh trùng lặp nội dung quy định.

QUYẾT ĐỊNH SỐ 27/2025/QĐ-UBND VÀ QUY ĐỊNH BAN HÀNH KÈM THEO	DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	THUYẾT MINH
tổ chức kinh doanh hàng hóa, dịch vụ có trụ sở chính trên địa bàn tỉnh mà không có tên trong Danh sách kê khai giá của các bộ, cơ quan ngang bộ đã ban hành; việc lựa chọn tổ chức kinh doanh để đưa vào Danh sách kê khai giá căn cứ theo yêu cầu của công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường và công tác quản lý nhà nước về giá tại địa phương. Riêng đối với dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh: Sở Y tế tiếp nhận kê khai giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn tỉnh (ngoài các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện kê khai giá tại Bộ Y tế) và các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn tỉnh quản lý."	sách kê khai giá căn cứ theo yêu cầu của công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường và công tác quản lý nhà nước về giá tại địa phương. Thông tin tại Thông báo danh sách kê khai giá bao gồm tên tổ chức kinh doanh hàng hóa, dịch vụ, mã số thuế. Riêng đối với dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh: Sở Y tế rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố lựa chọn các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước trên địa bàn thành phố ngoài các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện kê khai giá tại Bộ Y tế và các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn thành phố để đưa vào Danh sách thực hiện kê khai giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo quy định." d) Bãi bỏ điểm d khoản 3.	
Khoản 3 Điều 32: "3. Các thông tin, dữ liệu cập nhật vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá a) Báo cáo giá thị trường của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của Bộ Tài chính. b) Giá tính lệ phí trước bạ do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo quy định của pháp luật. c) Giá hàng hóa, dịch vụ thuộc thẩm quyền định giá của Ủy ban nhân dân tỉnh. d) Danh sách các tổ chức kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá, giá hàng hóa dịch vụ được thực hiện kê khai trên địa bàn tỉnh. đ) Thông báo kết quả thẩm định giá của Hội đồng thẩm định giá được thành lập tại địa phương. e) Giá hàng hóa dịch vụ khác theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh."	3. Bổ sung điểm g khoản 3 Điều 32 như sau: "g) Mức giá của hàng hóa, dịch vụ do cơ quan hiệp thương giá xác định. Việc áp dụng mức giá thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 27 Luật số 16/2023/QH15."	Bổ sung nội dung cập nhật cơ sở dữ liệu về giá theo khoản 2, khoản 3 Điều 6 Nghị định số 128/2026/NĐ-CP
Điểm b khoản 1, khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Điều 13:	4. Bổ sung cụm từ ", cung ứng" sau cụm từ "tổ chức, cá nhân kinh doanh" tại điểm b khoản 1, khoản 2, khoản 3 và	- Bổ sung cụm từ ", cung ứng" sau cụm từ "tổ chức, cá nhân kinh doanh" theo khoản 3 Điều 1

QUYẾT ĐỊNH SỐ 27/2025/QĐ-UBND VÀ QUY ĐỊNH BAN HÀNH KÈM THEO	DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	THUYẾT MINH
"1. Việc lập phương án giá đối với hàng hóa, dịch vụ do một cấp định giá được quy định như sau: b) Đối với hàng hóa, dịch vụ do một cấp định giá thuộc thẩm quyền của địa phương theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 9 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP: Sở quản lý ngành, lĩnh vực của hàng hóa, dịch vụ được giao trách nhiệm thẩm định phương án giá tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức việc lựa chọn, yêu cầu cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ lập phương án giá. Việc lựa chọn tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều này. 2. Việc lập phương án giá đối với hàng hóa, dịch vụ do hai cấp định giá được quy định như sau: Đối với các hàng hóa, dịch vụ do hai cấp định giá thuộc thẩm quyền của địa phương theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 9 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP: Sở quản lý ngành, lĩnh vực của hàng hóa, dịch vụ được giao trách nhiệm thẩm định phương án giá tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức việc lựa chọn, yêu cầu cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ lập phương án giá. Việc lựa chọn tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều này. 3. Việc lựa chọn tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ theo quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều này được thực hiện theo các nguyên tắc sau đây: a) Việc lựa chọn phải phù hợp với căn cứ, nguyên tắc định giá hàng hóa, dịch vụ tại Luật Giá, tính chất hàng hóa, dịch vụ, mục tiêu định giá và hình thức định giá hàng hóa, dịch vụ. b) Lựa chọn trong các tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ trên địa bàn tỉnh. c) Các Sở quản lý ngành, lĩnh vực đối với hàng hóa, dịch vụ được giao trách nhiệm thẩm định phương án giá khi tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh lựa chọn phải xác định rõ việc thực hiện định giá	khoản 4 Điều 13.	Nghị định số 128/2026/NĐ-CP.

QUYẾT ĐỊNH SỐ 27/2025/QĐ-UBND VÀ QUY ĐỊNH BAN HÀNH KÈM THEO	DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	THUYẾT MINH
chung cho các tổ chức, cá nhân thực hiện hoặc thực hiện định giá cho từng tổ chức, cá nhân theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 9 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP. Trường hợp thực hiện định giá chung cho tất cả các tổ chức, cá nhân thực hiện: Trường hợp có từ 03 tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ trở xuống thì yêu cầu tất cả tổ chức, cá nhân lập phương án giá. Trường hợp có nhiều hơn 03 tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thì số lượng tổ chức, cá nhân được lựa chọn phù hợp với thực tế thị trường theo các tiêu chí doanh thu, thị phần và các tiêu chí khác về đặc thù ngành, lĩnh vực của hàng hóa, dịch vụ, nhưng tối thiểu phải lựa chọn từ 03 tổ chức, cá nhân trở lên. Trường hợp thực hiện định giá cho từng tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ: Từng tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ phải lập phương án giá. d) Các Sở quản lý ngành, lĩnh vực của hàng hóa, dịch vụ được giao trách nhiệm thẩm định phương án giá tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức việc lựa chọn bảo đảm khách quan, minh bạch, chịu trách nhiệm về việc tham mưu, đề xuất lựa chọn của mình. đ) Các tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ khác có quyền lập phương án giá để gửi cơ quan có thẩm quyền định giá xem xét, phục vụ việc định giá. 4. Đối với các hàng hóa, dịch vụ có quy định thẩm quyền Ủy ban nhân dân tỉnh định giá cụ thể theo quy định của Luật số 16/2023/QH15 mà trên địa bàn của tỉnh Đồng Nai không có tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thì các Sở quản lý ngành, lĩnh vực báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định không phải thực hiện việc định giá theo quy định tại khoản 6 Điều 9 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP.		
	5. Thay thế cụm từ "tỉnh Đồng Nai" bằng cụm từ "thành phố	Sửa đổi để đảm bảo phù hợp với Nghị quyết số

QUYẾT ĐỊNH SỐ 27/2025/QĐ-UBND VÀ QUY ĐỊNH BAN HÀNH KÈM THEO	DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	THUYẾT MINH
	<i>Đồng Nai</i>" tại khoản 1 Điều 1, khoản 2 Điều 6, khoản 4 Điều 13, điểm g khoản 1 Điều 27, khoản 2 và khoản 3 Điều 33. 6. Thay thế cụm từ "<i>Ủy ban nhân dân tỉnh</i>" bằng cụm từ "<i>Ủy ban nhân dân thành phố</i>" tại Điều 6; Điều 7; điểm a khoản 2 và khoản 3 Điều 8; Điều 10; Điều 11; khoản 1 Điều 12; Điều 13; Điều 16; khoản 1, khoản 2 và khoản 4 Điều 17; Điều 23; điểm b và điểm c khoản 3 Điều 24; khoản 2 Điều 26; khoản 2 Điều 27; khoản 3 Điều 29; Điều 30; khoản 2 Điều 31; khoản 3 Điều 32; khoản 1 và khoản 3 Điều 33; Điều 35; khoản 1 và khoản 4 Điều 37; khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 40; Điều 41; khoản 2 và khoản 3 Điều 47. 7. Thay thế cụm từ "<i>Cổng thông tin điện tử của tỉnh</i>" bằng cụm từ "<i>Cổng thông tin điện tử của thành phố</i>" tại điểm c khoản 3 Điều 24. 8. Thay thế cụm từ "<i>trên địa bàn tỉnh</i>" bằng cụm từ "<i>trên địa bàn thành phố</i>" tại Điều 3, điểm b khoản 3 Điều 13, Điều 21, khoản 2 Điều 27, điểm d khoản 3 và khoản 6 Điều 32, Điều 35.	30/2026/QH16 của Quốc hội về việc thành lập thành phố Đồng Nai. Đồng thời thống nhất cách gọi tại các nội dung của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 27/2025/QĐ-UBND.
Phụ lục II, Phụ lục III ban hành kèm theo Quyết định số 27/2025/QĐ-UBND	Điều 2. Thay thế một số phụ lục của Quyết định số 27/2025/QĐ-UBND	
Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 27/2025/QĐ-UBND: Phụ lục II PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM THẨM ĐỊNH PHƯƠNG ÁN GIÁ ĐỐI VỚI HÀNG HÓA, DỊCH VỤ DO NHÀ NƯỚC ĐỊNH GIÁ THUỘC THẨM QUYỀN CỦA UBND TỈNH <i>(Ban hành kèm theo Quyết định số/2025/QĐ-UBND)</i>	1. Thay thế Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 27/2025/QĐ-UBND bằng Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định này. Phụ lục I PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM THẨM ĐỊNH PHƯƠNG ÁN GIÁ ĐỐI VỚI HÀNG HÓA, DỊCH VỤ DO NHÀ NƯỚC ĐỊNH GIÁ THUỘC THẨM QUYỀN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI	- Bỏ cột "<i>Thẩm quyền, hình thức định giá</i>" vì thẩm quyền, hình thức định giá của từng hàng hóa, dịch vụ đã được quy định cụ thể tại Phụ lục số 02 của Luật Giá; nội dung phụ lục chỉ cần thể hiện việc UBND thành phố phân công các cơ quan thẩm định phương án giá đối với các hàng hóa, dịch vụ thuộc thẩm quyền của UBND thành phố theo điểm b khoản 2 và điểm c khoản 3 Điều 10 Nghị định số 85/2024/NĐ-CP. - Sửa đổi tên hàng hóa, dịch vụ; bổ sung các hàng hóa, dịch vụ và cơ quan thẩm định phương án

QUYẾT ĐỊNH SỐ 27/2025/QĐ-UBND VÀ QUY ĐỊNH BAN HÀNH KÈM THEO					DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG				THUYẾT MINH
S T T	Tên hàng hóa, dịch vụ	Thẩm quyền, hình thức định giá	Cơ quan thẩm định phương án giá	Ghi chú	(Ban hành kèm theo Quyết định số/2026/QĐ-UBND)				theo nội dung sửa đổi, bổ sung của Luật số 95/2025/QH15 và Luật số 140/2025/QH15.
					STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Cơ quan thẩm định phương án giá	Ghi chú	
1	Dịch vụ sử dụng đường bộ của các dự án đầu tư xây dựng đường bộ (trừ dịch vụ sử dụng đường bộ cao tốc) để kinh doanh, do địa phương quản lý	UBND tỉnh định giá tối đa	Sở Xây dựng		1	Dịch vụ điều hành giao thông vận tải đường sắt trên kết cấu hạ tầng đường sắt địa phương do mình đầu tư	Sở Xây dựng		
2	Dịch vụ sử dụng phá được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước, do địa phương quản lý	UBND tỉnh định khung giá	Sở Xây dựng		2	Dịch vụ sử dụng đường bộ của các dự án đầu tư xây dựng đường bộ (trừ dịch vụ sử dụng đường bộ cao tốc) để kinh doanh, do địa phương quản lý	Sở Xây dựng		
	Dịch vụ sử dụng phá được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước, do địa phương quản lý	UBND tỉnh định giá tối đa	Sở Xây dựng		3	Dịch vụ sử dụng phá được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước, do địa phương quản lý	Sở Xây dựng		
3	Dịch vụ sử dụng cảng, nhà ga (bao gồm cảng, bến thủy nội địa; cảng cá) được đầu tư từ	UBND tỉnh định giá tối đa	Sở Xây dựng		4	Dịch vụ sử dụng phá được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước, do địa phương quản lý	Sở Xây dựng		
					5	Dịch vụ sử dụng cảng, nhà ga (bao gồm cảng, bến thủy nội địa; cảng cá)	Sở Xây dựng		

QUYẾT ĐỊNH SỐ 27/2025/QĐ-UBND VÀ QUY ĐỊNH BAN HÀNH KÈM THEO					DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG				THUYẾT MINH
	nguồn vốn ngân sách nhà nước, do địa phương quản lý					được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước, do địa phương quản lý			
4	Sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi đối với công trình thủy lợi sử dụng vốn nhà nước thuộc phạm vi, thẩm quyền quản lý, đặt hàng của địa phương	UBND tỉnh định giá cụ thể	Sở Nông nghiệp và Môi trường		6	Sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi đối với công trình thủy lợi sử dụng vốn nhà nước thuộc phạm vi, thẩm quyền quản lý, đặt hàng của địa phương	Sở Nông nghiệp và Môi trường		
5	Sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác đối với công trình thủy lợi sử dụng vốn nhà nước thuộc phạm vi, thẩm quyền quản lý của địa phương	UBND tỉnh định giá cụ thể	Sở Nông nghiệp và Môi trường		7	Sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác đối với công trình thủy lợi sử dụng vốn nhà nước thuộc phạm vi, thẩm quyền quản lý của địa phương	Sở Nông nghiệp và Môi trường		
6	Nước sạch	- Bộ Tài chính định khung giá - UBND tỉnh định giá cụ thể	Sở Xây dựng chủ trì, cùng Sở Nông nghiệp và Môi trường	Hai cấp định giá	8	Nước sạch	Sở Xây dựng chủ trì, cùng Sở Nông nghiệp và Môi trường	Hai cấp định giá	
7	Sản phẩm, dịch vụ công (dịch vụ sự nghiệp công và sản	UBND tỉnh định giá cụ thể	Các Sở quản lý ngành, lĩnh vực		9	Sản phẩm, dịch vụ công (dịch vụ sự nghiệp công và sản phẩm, dịch vụ công ích) trong danh mục được cấp có thẩm quyền ban hành, sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn chi thường xuyên và thuộc thẩm quyền	Các Sở quản lý ngành, lĩnh vực của sản phẩm, dịch vụ công		

QUYẾT ĐỊNH SỐ 27/2025/QĐ-UBND VÀ QUY ĐỊNH BAN HÀNH KÈM THEO					DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG				THUYẾT MINH
	phẩm, dịch vụ công ích) trong danh mục được cấp có thẩm quyền ban hành, sử dụng ngân sách nhà nước và thuộc thẩm quyền đặt hàng của cơ quan, tổ chức ở địa phương		của sản phẩm, dịch vụ công			đặt hàng của cơ quan, tổ chức ở địa phương			
8	Dịch vụ kiểm dịch y tế, y tế dự phòng tại cơ sở y tế công lập	- Bộ Y tế định giá tối đa - UBND tỉnh định giá cụ thể	Sở Y tế	Hai cấp định giá	10	Dịch vụ kiểm dịch y tế, y tế dự phòng tại cơ sở y tế công lập (không bao gồm dịch vụ công không sử dụng ngân sách nhà nước, dịch vụ theo yêu cầu)	Sở Y tế		
	Dịch vụ điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện tại các đơn vị sự nghiệp công lập	- Bộ Y tế định giá tối đa - UBND tỉnh định giá cụ thể	Sở Y tế	Hai cấp định giá	11	Dịch vụ điều trị nghiện bằng thuốc thay thế tại đơn vị sự nghiệp công lập (không bao gồm dịch vụ công không sử dụng ngân sách nhà nước, dịch vụ theo yêu cầu)	Sở Y tế		
					12	Mẫu toàn phần và chế phẩm máu đạt tiêu chuẩn	Sở Y tế		
9	Dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước tính giá theo lộ trình thu của người sử dụng dịch vụ	Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, UBND tỉnh theo lĩnh vực định giá, giá tối đa, giá cụ thể	Các Sở quản lý ngành, lĩnh vực của dịch vụ sự nghiệp công		13	Dịch vụ kiểm nghiệm mẫu thuốc, nguyên liệu làm thuốc tại đơn vị sự nghiệp công lập (không bao gồm dịch vụ công không sử dụng ngân sách nhà nước, dịch vụ theo yêu cầu)	Sở Y tế		

QUYẾT ĐỊNH SỐ 27/2025/QĐ-UBND VÀ QUY ĐỊNH BAN HÀNH KÈM THEO					DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG				THUYẾT MINH	
		tùy dịch vụ				14	Dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước tính giá theo lộ trình thu của người sử dụng dịch vụ	Các Sở quản lý ngành, lĩnh vực của dịch vụ sự nghiệp công		
10	Rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất thuộc sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương	UBND tỉnh định khung giá	Sở Nông nghiệp và Môi trường			15	Rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất thuộc sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương	Sở Nông nghiệp và Môi trường		
11	Dịch vụ đo đạc, lập bản đồ địa chính trong trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao đất, cho thuê đất mới hoặc cho phép thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng đất ở những nơi chưa có bản đồ địa chính có tọa độ	UBND tỉnh định giá cụ thể	Sở Nông nghiệp và Môi trường			16	Dịch vụ đo đạc, lập bản đồ địa chính trong trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao đất, cho thuê đất mới hoặc cho phép thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng đất ở những nơi chưa có bản đồ địa chính có tọa độ	Sở Nông nghiệp và Môi trường		
12	Dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng của cơ sở hỏa táng được đầu tư từ nguồn vốn ngân	UBND tỉnh định giá cụ thể	Sở Xây dựng			17	Dịch vụ nghĩa trang, dịch vụ hỏa táng của cơ sở hỏa táng được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước	Sở Xây dựng		
				18		Dịch vụ ra, vào bến xe ô tô	Sở Xây dựng			
				19	Dịch vụ vận chuyển hành khách trên	Sở Xây dựng				

QUYẾT ĐỊNH SỐ 27/2025/QĐ-UBND VÀ QUY ĐỊNH BAN HÀNH KÈM THEO					DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG				THUYẾT MINH
	sách nhà nước					đường sắt địa phương			
13	Dịch vụ ra, vào bến xe ô tô	UBND tỉnh định giá tối đa	Sở Xây dựng		20	Dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt và dịch vụ vệ sinh công cộng	Sở Nông nghiệp và Môi trường		
14	Dịch vụ vận tải hành khách, hành lý trên đường sắt đô thị	UBND tỉnh định giá cụ thể	Sở Xây dựng		21	Dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải (trừ giá dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải đối với khu công nghiệp, cụm công nghiệp được đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước)	Sở Xây dựng		
15	Dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt	UBND tỉnh định giá tối đa áp dụng đối với chủ đầu tư, cơ sở thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt; định giá cụ thể đối với cơ quan, tổ chức, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, khu sản xuất, kinh doanh,	Sở Nông nghiệp và Môi trường		22	Dịch vụ trông giữ xe được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước	Sở Xây dựng		
					23	Dịch vụ thuê công trình hạ tầng kỹ thuật dùng chung đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước	Sở Xây dựng		
					24	Dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng	Sở Tư pháp		
					25	Dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ được đầu tư từ nguồn vốn nhà nước	Sở Công Thương		

QUYẾT ĐỊNH SỐ 27/2025/QĐ-UBND VÀ QUY ĐỊNH BAN HÀNH KÈM THEO					DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG				THUYẾT MINH
		dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp, hộ gia đình, cá nhân				26	Dịch vụ sử dụng hạ tầng trong khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ số tập trung, khu công nghệ cao và cụm công nghiệp đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước	Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế	
16	Dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải (trừ giá dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải đối khu công nghiệp, cụm công nghiệp được đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước)	UBND tỉnh định giá cụ thể	Sở Xây dựng						
17	Dịch vụ trông giữ xe được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước	UBND tỉnh định giá cụ thể	Sở Xây dựng						
18	Dịch vụ thuê công trình hạ tầng kỹ thuật dùng chung đầu tư từ nguồn	UBND tỉnh định giá cụ thể	Sở Xây dựng						

QUYẾT ĐỊNH SỐ 27/2025/QĐ-UBND VÀ QUY ĐỊNH BAN HÀNH KÈM THEO					DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	THUYẾT MINH
	ngân sách nhà nước					
19	Dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng	UBND tỉnh định giá tối đa	Sở Tư pháp			
20	Dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ được đầu tư từ nguồn vốn nhà nước	UBND tỉnh định giá cụ thể	Sở Công Thương			
21	Dịch vụ điều hành giao thông vận tải đường sắt trên kết cấu hạ tầng đường sắt địa phương do mình đầu tư	UBND tỉnh định giá tối đa	Sở Xây dựng			
Phụ lục III ban hành kèm theo Quyết định số 27/2025/QĐ-UBND: Phụ lục III DANH MỤC HÀNG HÓA, DỊCH VỤ THỰC HIỆN KÊ KHAI GIÁ; CÁCH THỨC TIẾP NHẬN KÊ KHAI GIÁ; CƠ QUAN, ĐƠN VỊ ĐƯỢC PHÂN CÔNG TIẾP NHẬN KÊ KHAI GIÁ TẠI TỈNH ĐỒNG NAI					2. Thay thế Phụ lục III ban hành kèm theo Quyết định số 27/2025/QĐ-UBND bằng Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định này. Phụ lục II DANH MỤC HÀNG HÓA, DỊCH VỤ THỰC HIỆN KÊ KHAI GIÁ; CÁCH THỨC TIẾP NHẬN KÊ KHAI GIÁ; CƠ QUAN, ĐƠN VỊ ĐƯỢC PHÂN CÔNG TIẾP NHẬN KÊ KHAI GIÁ TẠI THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI <i>(Ban hành kèm theo Quyết định số/2026/QĐ-UBND)</i>	- Bổ cục lại sắp xếp các hàng hóa, dịch vụ theo thứ tự tại Phụ lục V Nghị định số 85/2024/NĐ-CP để dễ theo dõi, đối chiếu. - Sửa đổi tên và bổ sung hàng hóa, dịch vụ kê khai giá đối với hàng hóa, dịch vụ do UBND thành phố định khung giá, giá tối đa, giá tối thiểu theo nội dung sửa đổi, bổ sung của Luật số 95/2025/QH15 và Luật số 140/2025/QH15. - Bỏ nội dung ghi chú Sở Xây dựng, Sở Công Thương tham mưu quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của Dịch vụ trông giữ xe được đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước và Dịch vụ

QUYẾT ĐỊNH SỐ 27/2025/QĐ-UBND VÀ QUY ĐỊNH BAN HÀNH KÈM THEO				DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG				THUYẾT MINH
(Ban hành kèm theo Quyết định số/2025/QĐ-UBND)								chủ yếu tại chợ ngoài dịch vụ do Nhà nước định giá để đảm bảo phù hợp với nội dung của cột là "Cơ quan được phân công tiếp nhận kê khai giá tại địa phương" (đã bổ sung khoản 1a và khoản 1b Điều 24 Quy định để quy định trách nhiệm của Sở Xây dựng và Sở Công Thương về nội dung này). - Bổ nội dung ghi chú "Sở, ngành lĩnh vực được phân công thẩm định phương án giá, tham mưu UBND tỉnh định giá đối với hàng hóa, dịch vụ là Cơ quan tiếp nhận kê khai giá của hàng hóa, dịch vụ tương ứng" tại Phần III, "UBND tỉnh là cơ quan có thẩm quyền ban hành đặc điểm kinh tế - kỹ thuật" tại Mục B vì thừa.
STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Cơ quan được phân công tiếp nhận kê khai giá tại địa phương	Phương thức tiếp nhận kê khai	A	Hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá trên phạm vi cả nước			
A	Hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá trên phạm vi cả nước			I	Hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ bình ổn giá			
I	Hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ bình ổn giá			1	Xăng, dầu thành phẩm	Sở Công Thương	Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác	
1	Xăng, dầu thành phẩm	Sở Công Thương	Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác	2	Khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG)	Sở Công Thương		
2	Khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG)	Sở Công Thương	Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác	3	Sữa dành cho trẻ em dưới 06 tuổi	Sở Y tế		
3	Sữa dành cho trẻ em dưới 6 tuổi	Sở Y tế	Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác	4	Thóc tẻ, gạo tẻ	Sở Nông nghiệp và Môi trường		
4	Thóc tẻ, gạo tẻ	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác	5	Phân đạm; phân DAP; phân NPK	Sở Nông nghiệp và Môi trường		
5	Phân đạm; Phân DAP; Phân NPK	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác	6	Thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản	Sở Nông nghiệp và Môi trường		
6	Thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác	7	Vắc-xin phòng bệnh cho gia súc, gia cầm	Sở Nông nghiệp và Môi trường		
				8	Thuốc bảo vệ thực vật	Sở Nông nghiệp và Môi trường		

QUYẾT ĐỊNH SỐ 27/2025/QĐ-UBND VÀ QUY ĐỊNH BAN HÀNH KÈM THEO				DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG				THUYẾT MINH	
7	Vắc xin phòng bệnh cho gia súc, gia cầm	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác	9	Thuốc thuộc danh mục thuốc thiết yếu được sử dụng tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế			
8	Thuốc bảo vệ thực vật	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác	II	Hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định khung giá, giá tối đa, giá tối thiểu để các tổ chức định mức giá cụ thể bán cho người tiêu dùng				
9	Thuốc thuộc danh mục thuốc thiết yếu được sử dụng tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Sở Y tế	Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác	1	Dịch vụ điều hành giao thông vận tải đường sắt trên kết cấu hạ tầng đường sắt địa phương do mình đầu tư	Sở Xây dựng	Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác		
II	Hàng hóa, dịch vụ thiết yếu khác do Chính phủ ban hành			2	Dịch vụ sử dụng đường bộ của các dự án đầu tư xây dựng đường bộ (trừ dịch vụ sử dụng đường bộ cao tốc) để kinh doanh, do địa phương quản lý	Sở Xây dựng	Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác		
10	Xi măng	Sở Xây dựng	Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác	3	Dịch vụ sử dụng phá được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước, do địa phương quản lý	Sở Xây dựng			
11	Nhà ở, nhà chung cư	Sở Xây dựng	Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác						
12	Công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung đầu tư ngoài nguồn ngân sách nhà nước (giá thuê)	Sở Xây dựng	Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác						
13	Thép xây dựng	Sở Công Thương	Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác						

QUYẾT ĐỊNH SỐ 27/2025/QĐ-UBND VÀ QUY ĐỊNH BAN HÀNH KÈM THEO				DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG				THUYẾT MINH
14	Than	Sở Công Thương	Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác	4	Dịch vụ sử dụng phà được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước, do địa phương quản lý	Sở Xây dựng		
15	Ethanol nhiên liệu không biến tính	Sở Công Thương	Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác					
16	Khí tự nhiên hóa lỏng (LNG); khí tự nhiên nén (CNG)	Sở Công Thương	Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác	5	Dịch vụ sử dụng cảng, nhà ga (bao gồm cảng, bến thủy nội địa; cảng cá) được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước, do địa phương quản lý	Sở Xây dựng		
17	Thuốc thú y để tiêu độc, sát trùng, tẩy trùng, trị bệnh cho gia súc, gia cầm và thủy sản	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác					
18	Đường ăn bao gồm đường trắng và đường tinh luyện	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác	6	Dịch vụ sử dụng công sử dụng ngân sách nhà nước tính giá theo lộ trình thu của người sử dụng dịch vụ (trong trường hợp pháp luật quy định Ủy ban nhân dân thành phố định khung giá, giá tối đa)	Các Sở quản lý ngành, lĩnh vực của dịch vụ sự nghiệp công		
19	Muối ăn	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác					
20	Dịch vụ cảng biển khác ngoài hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá	Sở Xây dựng	Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác					
21	Dịch vụ vận chuyển hành khách bằng đường sắt loại ghế ngồi cứng, ghế ngồi mềm	Sở Xây dựng	Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác					

QUYẾT ĐỊNH SỐ 27/2025/QĐ-UBND VÀ QUY ĐỊNH BAN HÀNH KÈM THEO				DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG				THUYẾT MINH	
22	Dịch vụ vận tải hành khách tuyến cố định bằng đường bộ	Sở Xây dựng	Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác	7	Rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất thuộc sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương	Sở Nông nghiệp và Môi trường			
23	Thực phẩm chức năng cho trẻ em dưới 6 tuổi	Sở Y tế	Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác	8	Dịch vụ ra, vào bến xe ô tô	Sở Xây dựng			
24	Thiết bị y tế	Sở Y tế	Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác	9	Dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt và dịch vụ vệ sinh công cộng (áp dụng đối với chủ đầu tư, cơ sở cung cấp dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt và dịch vụ vệ sinh công cộng (trừ trường hợp thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu thầu))	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác		
25	Dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu tại cơ sở khám bệnh, chữa của Nhà nước	Sở Y tế	Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác						
26	Dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh cho người tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân	Sở Y tế	Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác						
III	Hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định khung giá, giá tối đa, giá tối thiểu để các tổ chức định mức giá cụ thể bán cho người tiêu dùng	Sở, ngành lĩnh vực được phân công thẩm định phương án giá, tham mưu UBND tỉnh định giá đối với hàng hóa, dịch vụ là Cơ quan tiếp nhận kê khai giá của hàng hóa, dịch vụ tương ứng		10	Dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng	Sở Tư pháp			
				III	Hàng hóa, dịch vụ thiết yếu khác do Chính phủ ban hành				
				1	Xi măng	Sở Xây dựng	Tiếp nhận		

QUYẾT ĐỊNH SỐ 27/2025/QĐ-UBND VÀ QUY ĐỊNH BAN HÀNH KÈM THEO				DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG				THUYẾT MINH
1	Dịch vụ sử dụng đường bộ của các dự án đầu tư xây dựng đường bộ (trừ dịch vụ sử dụng đường bộ cao tốc) để kinh doanh, do địa phương quản lý	Sở Xây dựng	Tiếp nhận qua Môi trường mạng/ Tiếp nhận bằng hình thức khác	2	Nhà ở, nhà chung cư	Sở Xây dựng	qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác	
				3	Công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung đầu tư ngoài nguồn ngân sách nhà nước (giá thuê)	Sở Xây dựng		
				4	Thép xây dựng	Sở Công Thương		
2	Dịch vụ sử dụng phà được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước, do địa phương quản lý	Sở Xây dựng	Tiếp nhận qua Môi trường mạng/ Tiếp nhận bằng hình thức khác	5	Than	Sở Công Thương		
				6	Etanol nhiên liệu không biến tính	Sở Công Thương		
3	Dịch vụ sử dụng phà được đầu tư từ nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước, do địa phương quản lý	Sở Xây dựng	Tiếp nhận qua Môi trường mạng/ Tiếp nhận bằng hình thức khác	7	Khí tự nhiên hóa lỏng (LNG); khí thiên nhiên nén (CNG)	Sở Công Thương		
				8	Thuốc thú y để tiêu độc, sát trùng, tẩy trùng, trị bệnh cho gia súc, gia cầm và thủy sản	Sở Nông nghiệp và Môi trường		
4	Dịch vụ sử dụng cảng, nhà ga (bao gồm cảng, bến thủy nội địa; cảng cá) được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước, do địa phương quản lý	Sở Xây dựng	Tiếp nhận qua Môi trường mạng/ Tiếp nhận bằng hình thức khác	9	Đường ăn bao gồm đường trắng và đường tỉnh lỵ	Sở Nông nghiệp và Môi trường		
5	Dịch vụ ra, vào bến xe ô tô	Sở Xây dựng	Tiếp nhận qua Môi trường mạng/ Tiếp nhận bằng hình thức khác	10	Muối ăn	Sở Nông nghiệp và Môi trường		

QUYẾT ĐỊNH SỐ 27/2025/QĐ-UBND VÀ QUY ĐỊNH BAN HÀNH KÈM THEO				DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG				THUYẾT MINH	
6	Dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng	Sở Tư pháp	Tiếp nhận qua Môi trường mạng/ Tiếp nhận bằng hình thức khác	11	Dịch vụ tại cảng biển khác ngoài hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá	Sở Xây dựng	Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác		
7	Dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước tính giá theo lộ trình thu của người sử dụng dịch vụ	Các Sở quản lý ngành, lĩnh vực của dịch vụ sự nghiệp công	Tiếp nhận qua Môi trường mạng/ Tiếp nhận bằng hình thức khác	12	Dịch vụ vận tải hành khách tuyến cố định bằng đường bộ	Sở Xây dựng			
8	Rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất thuộc sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Tiếp nhận qua Môi trường mạng/ Tiếp nhận bằng hình thức khác	13	Thực phẩm chức năng cho trẻ em dưới 06 tuổi	Sở Y tế			
				14	Thiết bị y tế	Sở Y tế			
B	Hàng hóa, dịch vụ đặc thù thực hiện kê khai giá tại địa phương (áp dụng lĩnh vực hoạt nếu cần thiết)	UBND tỉnh là cơ quan có thẩm quyền ban hành đặc điểm kinh tế - kỹ thuật		15	Dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước	Sở Y tế			
				16	Dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh cho người tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân	Sở Y tế			
1	Dịch vụ lưu trú	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác	B	Hàng hóa, dịch vụ đặc thù thực hiện kê khai giá tại địa phương				
2	Dịch vụ trông giữ xe được đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước	- Sở Xây dựng chủ trì tham mưu UBND tỉnh ban hành quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ. - UBND các xã,	Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác	1	Dịch vụ lưu trú	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Tiếp nhận qua môi		

QUYẾT ĐỊNH SỐ 27/2025/QĐ-UBND VÀ QUY ĐỊNH BAN HÀNH KÈM THEO				DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG				THUYẾT MINH	
		phường tiếp nhận kê khai giá.		2	Dịch vụ trông giữ xe được đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước	Ủy ban nhân dân các xã, phường	trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác		
3	Dịch vụ tham quan tại khu du lịch trên địa bàn	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác	3	Dịch vụ tham quan tại khu du lịch trên địa bàn	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch			
4	Dịch vụ vận tải hành khách bằng taxi	Sở Xây dựng	Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác	4	Dịch vụ vận tải hành khách bằng taxi	Sở Xây dựng			
5	Dịch vụ vận tải hành khách tuyến cố định bằng đường thủy nội địa	Sở Xây dựng	Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác	5	Dịch vụ vận tải hàng hóa và hành khách tuyến cố định bằng đường thủy nội địa	Sở Xây dựng			
6	Vật liệu xây dựng chủ yếu (ngoài xi măng, thép quy định tại Danh mục kê khai giá trên phạm vi cả nước)	Sở Xây dựng	Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác	6	Vật liệu xây dựng chủ yếu (ngoài xi măng, thép quy định tại Danh mục kê khai giá trên phạm vi cả nước)	Sở Xây dựng			
7	Dịch vụ chủ yếu tại chợ ngoài dịch vụ do Nhà nước định giá	- Sở Công Thương tiếp nhận kê khai giá đối với chợ đầu mối; chủ trì tham mưu UBND tỉnh ban hành quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ. - UBND cấp xã, phường tiếp nhận kê khai giá đối với chợ hạng 1,	Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác	7	Dịch vụ chủ yếu tại chợ ngoài dịch vụ do Nhà nước định giá	- Sở Công Thương tiếp nhận kê khai giá đối với chợ đầu mối. - UBND các xã, phường tiếp nhận kê khai giá đối với chợ hạng 1, hạng 2, hạng 3.	Tiếp nhận qua môi trường mạng/Tiếp nhận bằng các hình thức khác		

QUYẾT ĐỊNH SỐ 27/2025/QĐ-UBND VÀ QUY ĐỊNH BAN HÀNH KÈM THEO				DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	THUYẾT MINH
		hạng 2 và hạng 3.			